

Bản án số:133/2026/HS-ST
Ngày 29-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Chương, Ông Hồ Sĩ Tiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vững – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11-
Thành phố Hồ Chí Minh.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 120/2026/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2025/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 04 năm 2026, đối với:

Bị cáo: Lê Cảnh Trường X, Giới tính: N, sinh năm 1987 tại Đắk Lắk, CCCD 066087008479; Hộ khẩu thường trú: Thôn G, xã P, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: 1 đường B, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Lê T, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị L; Vợ, con: Chưa có

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 12/02/2009, bị cáo Lê Cảnh Trường X bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 88/2009/HSST ngày 12/02/2009 của TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (cũ). Bị cáo chấp hành hình phạt xong ngày 14/02/2010 và đã đóng án phí ngày 08/6/2012.

Bị cáo bị bắt từ ngày 25-10-2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam P- Trại Tạm giam số 1, Công an Thành phố H (bị cáo có mặt).

- Bị hại:

+ Bà Nguyễn Hồng V, sinh năm 2003; địa chỉ: ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt);

+ Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1984; địa chỉ: G, tổ C, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt);

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1984; địa chỉ: A Chung cư B, A N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh

+ Bà Phạm Thị Thái B, sinh năm 1980; địa chỉ: Tầng A căn hộ A, Chung cư D, số C đường C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt);

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Phùng Viết H, sinh năm 1988. Địa chỉ: 8 đường C, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm nên Lê Cảnh T đã nảy sinh ý định đến khu vực gần các chợ để tìm kiếm điện thoại di động của người khác để trong hộc phía trước xe mô tô, xe máy rồi lén lút chiếm đoạt mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Trong khoảng thời gian từ ngày 08/8/2025 đến ngày 22/10/2025, Lê Cảnh Trường X đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

[1].Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 08/08/2025, Lê Cảnh Trường X điều khiển xe mô tô biển số 72C1 - 772.25 đi lòng vòng trên một số tuyến đường, khi đến trước nhà số B, Tổ B, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, X phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô biển số: 72K1-581.73 của bà Nguyễn Hồng V đang dựng dưới đường, trong hộc xe bên trái phía dưới bảng đồng hồ của xe có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max 64GB, màu trắng. Sau khi quan sát thấy người phụ nữ trên đang tập trung mua đồ trong cửa hàng, X lập tức điều khiển xe áp sát rồi tiếp cận xe mô tô của chị V rồi thò tay phải vào hộc xe lấy chiếc điện thoại của chị V rồi nhanh chóng điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Sau đó, X đến cầm cố (không lấy hợp đồng) chiếc điện thoại trên tại cửa hàng cầm đồ khu vực chợ R thuộc phường R, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng X không nhớ tên, địa chỉ cửa hàng và số tiền đã cầm điện thoại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân xã L, TP ., kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max 64GB, màu trắng, vào thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

[2].Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 15/09/2025, X điều khiển xe mô tô biển số: 72C1 - 772.25 đi qua cửa hàng bán rau tại địa chỉ số E, Tổ H, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, thấy chị Nguyễn Thị L1 dựng xe mô tô biển số 72K1 - 556.85, nhãn hiệu HONDA VISION, màu đỏ để đi vào mua rau. Xuân quan sát phát hiện trong hộc bên trái dưới bảng đồng hồ của xe mô tô có để 01 (một) cái điện thoại di động hiệu OPPO A60,128GB, màu xanh. Lợi dụng lúc chị L1 không để ý, X điều khiển xe áp sát xe mô tô rồi thò tay phải lấy chiếc điện thoại rồi nhanh chóng dời đi. Sau đó, X đem điện thoại trên cầm cố cho một tiệm cầm đồ tại khu vực chợ R thuộc phường R, Thành phố Hồ Chí Minh. X không nhớ tên, địa chỉ cửa hàng, không nhớ số tiền mà mình đã cầm cố điện thoại nêu trên, số tiền cầm được X đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân xã L, TP ., kết luận: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A60,128GB, màu xanh (đã qua sử dụng), vào thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

[3].Vụ thứ ba: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 18/10/2025, X điều khiển xe mô tô biển số: 72C1 - 772.25 đi từ đường N vào trong hẻm A T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện thấy một chiếc xe điện, màu hồng đang dựng ở lề đường, điện thoại để trong túi xách treo ở móc đồ (gần tay lái) bên trái nên X lén lút lấy một điện thoại di động Iphone 13 Pro Max, màu vàng, loại 128GB của chị Nguyễn Thị T1 rồi quay xe tăng ga tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại,

X điều khiển xe đến tiệm điện thoại di động “HUNGMAN MOBILE”, địa chỉ số E Đường C, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, do anh Phùng Viết H làm chủ. Tại đây, X nói với anh H chiếc điện thoại là do X nhặt được rồi mang đi bán. Anh H kiểm tra điện thoại trên rồi đồng ý mua với giá 3.000.000 đồng, thanh toán bằng tiền mặt cho X, X đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG-TTHS ngày 28/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max 128GB, màu vàng; số IMEI: 35930870369569 (đã qua sử dụng) vào thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

[3].Vụ thứ tư: Vào khoảng 07 giờ 27 phút ngày 22/10/2025, X điều khiển xe mô tô biển số: 72C1 - 772.25 đi từ đường B đến khu vực chợ Ổ số A Đ, phường V, Thành Phố Hồ Chí Minh phát hiện chiếc xe máy của bà Phạm Thị Thái B dựng trước cửa hàng, trên tay lái có treo túi xách, bên trong túi xách có một điện thoại di động lộ ra ngoài một nửa nên X lén lút lấy một điện thoại di động Iphone 14 Pro Max, màu tím, loại 256GB của bà Phạm Thị Thái B (Sinh năm: 1980) rồi lên xe mô tô tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại, X điều khiển xe đến tiệm điện thoại di động ở số H Đường C, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, do anh Phùng Viết H làm bán với giá 3.500.000đ. Sau khi nhận tiền xong, X đã tiêu xài cá nhân hết.

Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max 256GB, màu tím; số IMEI: 367711913902236; đã qua sử dụng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 07/KL-HĐĐG-TTHS ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân phường V, Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận tài sản trên vào thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 16.667.000đ (Mười sáu triệu sáu trăm sáu mươi bảy ngàn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản L Trường X chiếm đoạt đối với hành vi trộm cắp tài sản là: 29.167.000đ (Hai mươi chín triệu một trăm sáu mươi bảy ngàn đồng).

Tại cơ quan điều tra, Lê Cảnh Trường X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Iphone 13 Pro Max 128GB, màu vàng; số IMEI: 35930870369569.
- 01 (một) điện thoại di động (nhãn hiệu: VIVO Y55, màu trắng, số IMEI: 865548069670679; số IMEI 2: 865548069670661; số S: 10AC5C1A3J000P6;
- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Iphone 14 Pro Max 256GB, màu tím; số IMEI: 367711913902236;
- 01 (một) áo khoác bằng vải màu nâu, trên áo có chữ “Menfit”, trên áo có thêu chữ “MF”, áo đã qua sử dụng;
- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, làm bằng chất liệu nhựa, trên mũ có in nổi dòng chữ “NÓN SƠN”;
- 01 (một) đôi dép màu nâu (còn gọi là loại dép tông xỏ ngón), trên quai dép có in dòng chữ màu trắng “BITI’S”.

- 01 (một) xe mô tô biển số 72C1-772.25, số khung RLHHC 125XFY144481; số máy HC12E7144576, nhãn hiệu: H1; màu sơn: đen; (đã qua sử dụng). Qua xác minh, Lê Cảnh Trường X là chủ chiếc xe trên.

Về trách nhiệm Dân sự:

- Bà Nguyễn Hồng V không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản do bị cáo chiếm đoạt;

- Bà Nguyễn Thị L1 yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản do bị cáo chiếm đoạt theo quy định của pháp luật.

- Bà Nguyễn Thị T1 và bà Phạm Thị Thái B sau khi nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phùng Viết H không có yêu cầu

Tại Cáo trạng số 198/CT-VKS-KV11 ngày 27-03-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Lê Cảnh Trường X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi 2017,2025.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25-10-2025.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị L1 số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

+ Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max 128GB, màu vàng; số IMEI: 35930870369569. Cơ quan CSĐT Công an Thành Phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại tài sản cho bà Nguyễn Thị T1 (Sinh năm: 1984; Nơi thường trú: E T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max 128GB, màu tím; số IMEI: 367711913902236. Sau khi xác minh, Cơ quan CSĐT Công an Thành Phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại tài sản cho bà Phạm Thị Thái B (Sinh năm: 1980; Nơi thường trú: Căn hộ A, tầng 18 chung cư Diamond Sea, số C đường C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) là chủ sở hữu hợp pháp để tiếp tục quản lý và sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau vì không còn giá trị sử dụng:

+ 01 (một) cái áo khoác bằng vải màu nâu, trên áo có chữ “Menfit”, trên áo có thêu chữ “MF”, áo đã qua sử dụng;

+ 01 (một) cái mũ bảo hiểm màu đen, làm bằng chất liệu nhựa, trên mũ có in nổi dòng chữ “NÓN SƠN”;

+ 01 (một) đôi dép màu nâu (còn gọi là loại dép tông xỏ ngón), trên quai dép có in dòng chữ màu trắng “BITI’S”.

- Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 72C1-772.25, số khung RLHHC 125XFY144481; số máy HC12E7144576, nhãn hiệu: H1; màu sơn: đen; (đã qua sử dụng). Qua xác minh, Lê Cảnh T2 X là chủ xe, xe trên là công cụ phương tiện giúp bị cáo phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) cái điện thoại di động (nhãn hiệu: VIVO Y55, màu trắng, số IMEI: 865548069670679; số IMEI 2: 865548069670661; số Seri: 10AC5C1A3J000P6 vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 08/8/2025 đến ngày 22/10/2025, Lê Cảnh Trường X đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

- **Vụ thứ nhất:** tại trước nhà số B, Tổ B, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, X đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max 64GB, màu trắng của bà Nguyễn Hồng V;

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2025, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max 64GB, màu trắng, vào thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

- **Vụ thứ 2:** tại trước nhà số E, Tổ H, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, X đã có hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại nhãn hiệu OPPO A60,128GB, màu xanh của bà Nguyễn Thị L1.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2025, kết luận: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A60,128GB, màu xanh (đã qua sử dụng), vào thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

- **Vụ thứ 3:** tại hẻm A T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, X có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 Pro Max, màu vàng, loại 128GB của bà Nguyễn Thị T1.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG-TTHS ngày 28/10/2025, kết luận: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max 128GB, màu vàng; số

IMEI: 35930870369569 (đã qua sử dụng) vào thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

- **Vụ thứ 4:** tại trước nhà số A Đ, phường V, Thành Phố Hồ Chí Minh, X đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu phone 14 Pro Max, màu tím, loại 256GB của bà Phạm Thị Thái B;

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 07/KL-HĐĐG-TTHS ngày 12 tháng 12 năm 2025, kết luận tài sản trên vào thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 16.667.000đ (Mười sáu triệu sáu trăm sáu mươi bảy ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 29.167.000đ (Hai mươi chín triệu một trăm sáu mươi bảy ngàn đồng)

Như vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi 2017, 2025 đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

[3] Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được Pháp luật bảo vệ. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm Hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 2 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS. Ngoài ra, nhân thân của bị cáo xấu;

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Nguyễn Thị T1 và bà Phạm Thị Thái B sau khi nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác nên tòa không xem xét.

- Bà Nguyễn Hồng V không yêu cầu bồi thường tài sản do bị cáo chiếm nên tòa không xem xét, giải quyết.

- Bà Nguyễn Thị L1 yêu cầu bồi thường tài sản do bị cáo chiếm đoạt theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2025, kết luận: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A60, 128GB, màu xanh (đã qua sử dụng), vào thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Vì vậy, việc bị hại Nguyễn Thị L1 yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của điện thoại là 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng) là có cơ sở nên được chấp nhận.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phùng Viết H không có yêu cầu gì nên Tòa không xem xét, giải quyết.

[5] Về vấn đề khác

Đối ông Phùng Viết H (chủ cửa hàng “HUNGMAN MOBILE) là người mua 02 chiếc điện thoại hiệu Iphone 13 Pro Max, màu vàng và chiếc điện thoại di động

Iphone 14 Pro Max, màu tím, loại 256GB của bị cáo, ông H không biết đây là tài sản phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) áo khoác bằng vải màu nâu, trên áo có chữ “Menfit”, trên áo có thêu chữ “MF”, áo đã qua sử dụng;

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, làm bằng chất liệu nhựa, trên mũ có in nổi dòng chữ “NÓN SƠN”;

+ 01 (một) đôi dép màu nâu (còn gọi là loại dép tông xỏ ngón), trên quai dép có in dòng chữ màu trắng “BITI’S”.

Các vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô biển số 72C1-772.25, số khung RLHHC 125XFY144481; số máy HC12E7144576, nhãn hiệu: H1; màu sơn: đen; (đã qua sử dụng). Qua xác minh, Lê Cảnh T2 X là chủ xe và chiếc xe trên là công cụ phương tiện giúp bị cáo phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động (nhãn hiệu: VIVO Y55, màu trắng, số IMEI: 865548069670679; số IMEI 2: 865548069670661; số S: 10AC5C1A3J000P6 là điện thoại của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả cho bị cáo.

[6] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí dân sự: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi 2017, 2025;

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Cảnh Trường X** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Cảnh Trường X** 02(hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 10 năm 2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự sửa đổi 2017, 2025; Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015;

Buộc bị cáo **Lê Cảnh Trường X** có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị L1 số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đến khi thi hành xong các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

3.1 Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) áo khoác bằng vải màu nâu, trên áo có chữ “Menfit”, trên áo có thêu chữ “MF”, áo đã qua sử dụng;

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, làm bằng chất liệu nhựa, trên mũ có in nổi dòng chữ “NÓN SƠN”;

+ 01 (một) đôi dép màu nâu (còn gọi là loại dép tông xỏ ngón), trên quai dép có in dòng chữ màu trắng “BITI’S”.

3.2 Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô biển số 72C1-772.25, số khung RLHHC 125XFY144481; số máy HC12E7144576, nhãn hiệu: H1; màu sơn: đen (đã qua sử dụng);

3.3 Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động (nhãn hiệu: VIVO Y55, màu trắng, số IMEI: 865548069670679; số IMEI 2: 865548069670661; số Seri: 10AC5C1A3J000P6;

(Vật chứng đang được quản lý tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận vật chứng số 99/BB.PTHADS ngày 12 tháng 03 năm 2026).

4. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu cấp phúc thẩm xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

7. Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06,PC10);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 11- Thành phố HCM;
- Phân trại tạm giam Phước Thắng- Trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hồ Chí Minh.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Ngát

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Đắc Đặng S Hoàn Lê Thị Thanh

